TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2024/HS-ST
Ngày: 24 – 9 – 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Mỹ Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Trịnh Văn Hưng

2. Bà Nguyễn Thị Hồng.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Ông Vũ Hoàng Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Ninh Đình T , sinh năm 199X; Nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã Y, huyện Y1, tỉnh N; chỗ ở: Số X, HK, phường K, quận Lê Chân, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Ninh Xuân H và bà Nguyễn Thị X; có vợ Trần Lương U, có 01 con sinh năm 2023; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Tiến D , sinh năm 1997; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Số Y TT, phường Tr, quận H, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Văn Th và bà Hà Thị N; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Ninh Đình T : Luật sư Trần Tuấn A và Luật sư Nguyễn Vĩnh Q, Công ty Luật hợp danh MB, thuộc Đoàn Luật sư thành phố H, địa chỉ: Phòng 7ZZ, Tầng Y, số 2QK, K, phường H, quận TX, thành phố H. (có mặt).

Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 200XX; (vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Thu Th1, sinh năm 19XX; (vắng mặt).

3. Anh Vũ Thái Q, sinh năm 20XX; (vắng mặt).

- Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Văn Q1, sinh năm 19XX; (vắng mặt).

2. Ông Khương Viết Ng, sinh năm 19XX; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ninh Đình T và Đặng Tiến D quen biết nhau trên mạng xã hội facebook. Khoảng tháng 7/2023 T sử dụng tài khoản facebook tên "VTr" vào hội nhóm "CBD chill Hải Phòng" tìm mua ma tuý loại CBD để bán lại kiếm lời. T mua 200ml ma tuý CBD đựng trong 02 lọ nhựa hình trụ màu trắng kích thước khoảng 15x3cm bên trong chứa dung dịch màu vàng nhạt của người dùng facebook tên "Thái Q" (không biết họ tên, địa chỉ) giá 8.000.000 đồng tại bến xe khách TL thuộc quận H, thành phố H. Sau khi mua được ma tuý, T mua các lọ nhựa màu trắng hình trụ có kích thước khác nhau và 01 lọ tinh dầu thường khoảng 40ml dùng để hút thuốc lá điện tử giá 50.000 đồng để pha trộn với ma tuý loại CBD và chia nhỏ nhằm mục đích bán lại kiếm lời. T đăng nhập vào tài khoản facebook "VTr" vào hội nhóm "CBD chill Hải Phòng" đăng bài rao bán ma tuý loại CBD. Ngày 17/11/2023, Đặng Tiến D sử dụng tài khoản facebook tên "Đặng Tiến D " gọi cho T qua ứng dụng Messenger hỏi mua 50ml ma tuý loại CBD, T đồng ý bán với giá 2.000.000 đồng. D chuyển khoản cho T số tiền mua ma túy qua số tài khoản 0031000369XXX mở tại ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đến tài khoản ngân hàng số 000003003YYYmở tại ngân hàng TMCP Đ của T ; T gửi ma tuý CBD đến địa chỉ của D ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (D không nhớ địa chỉ cụ thể). D khai nhận mua ma túy CBD của T nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Do nảy sinh ý định mua ma tuý loại CBD về bán lại kiếm lời, tối ngày 05/3/2024, Đặng Tiến D gọi cho Ninh Đình T qua ứng dụng Messenger hỏi mua 50ml ma tuý CBD, T đồng ý bán với giá 1.990.000 đồng và hẹn gặp nhau giao hàng tại đường Q, phường K, thành phố H. Tại đây, D nhận từ T 01 lọ nhựa màu trắng chứa dung dịch màu trắng vàng là ma tuý CBD, D chuyển khoản số tiền 1.990.000 đồng từ tài khoản ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam của D đến tài khoản ngân hàng TMCP Đông Nam Á của T thông qua số tài khoản nêu trên. Sau đó, D mua khoảng 30ml tinh dầu loại dùng để hút thuốc lá điện tử và các lọ nhựa nhỏ màu trắng kích thước khác nhau loại 10ml, 05ml, 03ml nhằm để pha trộn cùng ma tuý CBD và chia nhỏ nhằm để bán lại kiếm lời. D đăng bài rao bán ma tuý loại CBD trên mạng xã hội facebook kèm theo số điện thoại 076.832.9zzzz, đây là số điện thoại D dùng đăng ký tài khoản Zalo có tên "Tiến D ", chưa đăng ký tài khoản chính chủ. Trưa ngày 10/3/2024, 01 người có tài khoản Zalo "Gà Rừng"

đăng ký bằng số điện thoại 0392.250.zzz nhắn tin đến tài khoản Zalo của D hỏi mua khoảng 30ml ma tuý loại CBD. D đồng ý bán với giá 840.000 đồng, tiền ship 220.000 đồng, người này đồng ý mua hẹn giao hàng vào ngày 11/3/2024 và gửi vị trí cho D giao hàng tại khu vực phố Qo, xã N, huyện TK, tỉnh Hải Dương. D chiết chất lỏng ma tuý CBD ra 03 lọ nhựa màu trắng, mỗi lọ khoảng 10ml để bán cho người có zalo "Gà Rừng". Số ma tuý còn lại D chiết vào 03 lọ nhựa nhỏ mỗi lọ một ít và còn khoảng 30ml D để lại trong lọ nhựa to. Trưa ngày 11/3/2024 D mượn xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đen đỏ biển số 15B3-739.XX của chị Nguyễn Thị Thu Th1 và rủ chị Nguyễn Thị H1 để đi giao ma túy (D không nói với chị Th1, chị H1 biết việc đi bán ma tuý). D cất 03 lọ nhựa màu trắng bên trong chứa ma tuý loại CBD để giao cho người có zalo "Gà Rừng" vào túi áo khoác bên ngoài bên phải đang mặc, 03 lọ nhựa chứa chất ma tuý còn lại vào ngăn khoá ngoài túi đeo chéo giả da, màu đen đeo trên người. Số ma tuý còn lại khoảng hơn 30ml D cài ở võng xe, trên đường đi bị rơi mất. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày D chở chị H1 đến đoạn đường 391 thuộc địa phận thôn Phố Q1, xã N1, huyện TK và đứng đợi để giao ma túy thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện, lập biên bản, thu giữ vật chứng gồm: tại túi áo phía ngoài bên phải D đang mặc 03 lọ nhựa hình trụ mầu trắng đều có kích thước 6x2cm, bên trong đều chứa dung dịch màu trắng vàng; tại ngăn khoá ngoài túi đeo chéo giả da, mầu đen trên người D 03 lọ nhựa hình trụ mầu trắng bên trong đều chứa dung dịch mầu trắng vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus vỏ màu xám lắp sim 0768.329.zzz và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax vỏ màu xanh lắp sim số 0379.107.zzz; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng lắp sim số 0368.287.zzz; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số 15B3-739.XX.

Ngày 12/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ triệu tập Ninh Đình T đến làm việc, quá trình làm việc T khai nhận việc bán ma tuý loại CBD cho Đặng Tiến D vào ngày 17/11/2023, tự nguyện giao nộp 02 lọ nhựa hình trụ màu trắng, bên trong đều chứa chất lỏng màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K30 vỏ màu xanh lắp sim số 0389.211.zzz và 0835.970.zzz.

Tại Kết luận giám định số 291 ngày 14/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xác định:

Chất lỏng màu vàng nhạt đựng trong 03 lọ nhựa của mẫu 01 gửi giám định có tổng thể tích 14ml, tìm thấy chất ma tuý, loại MDMB-4en-Pinaca.

Chất lỏng màu vàng nhạt đựng trong 03 lọ nhựa của mẫu 02 gửi giám định có tổng thể tích 20ml, tìm thấy chất ma tuý, loại MDMB-4en-Pinaca.

Chất lỏng màu vàng nhạt đựng trong 02 lọ nhựa của mẫu 06 gửi giám định có tổng thể tích 74ml, tìm thấy chất ma tuý, loại MDMB-4en-Pinaca.

MDMB-4en-Pinaca, STT 241, thuộc danh mục các chất ma tuý theo nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022.Phòng PC09 Công an thành phố Hải Phòng không có mẫu chuẩn hàm lượng nên không tiến hành xác định hàm lượng, khối lượng chất chất MDMB-4en-Pinaca.

Tại Kết luận giám định số 2915 ngày 17/5/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an xác định:

Mẫu số 01: nồng độ chất ma túy MDMB-4en-Pinaca trong 10,0ml mẫu chất lỏng gửi giám định là 2,603mg/ml.

Mẫu số 02: nồng độ chất ma túy MDMB-4en-Pinaca trong 15,0ml mẫu chất lỏng gửi giám định là 1,976mg/ml.

Mẫu số 06: nồng độ chất ma túy MDMB-4en-Pinaca trong 65,0ml mẫu chất lỏng gửi giám định là 1,496mg/ml.

Tại Bản cáo trạng số 65/CT-VKSTK, ngày 26 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố các bị cáo Đặng Tiến D , Ninh Đình T ra trước Tòa để xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 và điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 251 Bộ luật hình sự: Tuyên bố các bị cáo Ninh Đình T và bị cáo Đặng Tiến D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ninh Đình T từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Tiến D 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giam. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 hộp đựng bên trong có chứa ống nhựa có nắp xoáy đựng 7,5ml chất lỏng, 01 ống nhựa có nắp xoáy đựng 10,0ml chất lỏng, 01 lọ nhựa dựng 60,0ml chất lỏng, vỏ bao gói mẫu được niêm phong trong vỏ bao gói có chữ ký và con dấu của các bên có liên quan; 01 túi đeo chéo giả da màu đen; sim số 0768zzzz; 0379107zzz; 0389211zzz; 0835.970.zzz. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K30 và truy thu của bị cáo T số tiền 3.990.000đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với các bị cáo là đúng và các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Ninh Đình T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu và học tập hoặc công tác" cho bị cáo T quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 do bị cáo đạt huy chương đồng môn Cờ vua tại Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Nam Định. Hiện tại, bị cáo là lao động chính, con còn nhỏ, bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, thành tích học tập xuất sắc trong 12 năm liền, thường xuyên tham gia các hoạt động thiện nguyện, hiến máu

nhân đạo. Ngoài ra, bị cáo xuất thân trong gia đình có truyền thống cách mạng, ông ngoại bị cáo là cựu chiến binh được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bố vợ bị cáo được tặng Huy chương quân kỳ quyết thắng. Từ những tình tiết nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 52 và khoản 2 Điều 52, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo T được hưởng mức hình phạt trong khung hình phạt liền kề của khoản 2 Điều 215 của Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định. Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản vụ việc, các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 17/11/2023 tại thành phố H, Ninh Đình T đã có hành vi bán trái phép khoảng 50ml chất lỏng chứa chất ma túy MDMB-4en-Pinaca với số tiền 2.000.000 đồng cho Đặng Tiến D. Tối ngày 05/3/3024, tại đường Q, phường K, quận L, thành phố H, Ninh Đình T tiếp tục bán cho Đặng Tiến D khoảng 50ml chất lỏng chứa chất ma túy MDMB-4en-Pinaca với số tiền 1.990.000 đồng. Ngoài ra T còn cất giấu 74ml chất lỏng có chứa chất ma túy MDMB-4en-Pinaca với nồng độ 1,496mg/ml tương đương 0,110g ma túy loại MDMB-4en-PINACA nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/3/2024 tại khu vực ngã tư Q, xã N, huyện TK, tỉnh H, Đặng Tiến D có hành vi cất giấu trái phép 14ml chất lỏng có chứa chất ma túy MDMB-4en-PINACA nồng độ 2,603mg/ml và 20ml chất lỏng chứa chất ma túy MDMB-4en-PINACA nồng độ 1,976mg/ml, tương đương tổng số 0,072g ma tuý loại MDMB-4en-PINACA để bán kiếm lời thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện, lập biên bản, thu giữ vật chứng.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nhưng vì mục đích tìm kiếm lợi nhuận, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Đối với bị cáo T , bị cáo 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép cho bị cáo Đặng Tiến D (một lần khoảng 50ml chất lỏng chứa chất ma túy MDMB-4en-Pinaca với số tiền 2.000.000 đồng vào ngày 17/11/2023 và 01 lần khoảng 50ml chất lỏng chứa chất ma túy MDMB-4en-Pinaca với số tiền 1.990.000 đồng vào ngày 05/3/2024) nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo tình tiết định khung "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo D đã có hành vi vi cất giấu trái phép 14ml chất lỏng có chứa chất ma túy MDMB-4en-PINACA nồng độ 2,603mg/ml và 20ml chất lỏng chứa chất ma túy MDMB-4en-PINACA

nồng độ 1,976mg/ml, tương đương tổng số 0,072g ma tuý loại MDMB-4en-PINACA nhằm mục đích bán lại kiếm lời đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đều nhận thức được ma túy không chỉ gây ra những tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho mỗi gia đình, xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng chỉ vì lợi nhuận mà các bị cáo đã cố ý thực hiện, bất chấp pháp luật và bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra. Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi độc lập, riêng lẻ, không có sự gắn kết nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm độc lập và hành vi của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Ninh Đình T đề nghị HĐXX xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu và học tập hoặc công tác" cho bị cáo T quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS do bị cáo đạt huy chương đồng môn Cờ vua tại Hội khỏe Phù Đổng tỉnh N. Tuy nhiên, xét thấy Giấy khen nói trên do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh N cấp cho bị cáo, không thuộc trường hợp được áp dụng điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS. Mặc dù vậy, với thành tích trên HĐXX vẫn xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt nhưng vẫn cần thiết áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời qua đó thể hiện tính răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng là chất lỏng màu trắng đục có chứa chất ma túy loại MDMB-4en-PINACA; là chất thuộc loại Nhà Nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; hộp bì giấy niêm phong vật mẫu hoàn lại sau giám định; các sim số, túi đeo chéo giả da không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiện Iphone 12 Promax; 01 điện thoại di dộng Iphone 6 plus; điện thoại di dộng nhãn hiệu Redmi K30 là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng thực hiện tội phạm nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 3.990.000đồng bị cáo T có được từ việc mua bán ma túy,

cần truy thu của bị cáo để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của BLHS và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[8] Đối với người bán ma tuý cho Ninh Đình T có facebook trên "Thái Q", quá trình điều tra xác định anh Vũ Thái Q là người sử dụng facebook này từ năm 2022, đến tháng 5/2023 anh Q bị chiếm quyền tài khoản nên không còn sử dụng tài khoản facebook này. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa anh Vũ Thái Q và Ninh Đình T , T xác định anh Q không phải người có facebook "Thái Q" đã bán ma túy cho T . Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được người bán ma túy cho T là ai nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Đối với chị Nguyễn Thị H1, khi đi cùng Đặng Tiến D , chị H1 không biết D đi bán ma túy; chị Nguyễn Thị Thu Th1, khi cho Đặng Tiến D mượn xe mô tô Honda Airblade biển số 15B3-739.xx, chị Thảo không biết D sử dụng xe đi bán trái phép chất ma túy nên không đặt ra xử lý là phù hợp.

[10] Đối với hành vi sử dụng ma túy tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, hành vi sử dụng ma túy tại thành phố Hải Phòng của Đặng Tiến D , quá trình điều tra không xác định được địa điểm cụ thể nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[11] Về án phí: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Ninh Đình T , Đặng Tiến D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ninh Đình T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Tiến D 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp đựng bên trong có chứa ống nhựa có nắp xoáy đựng 7,5ml chất lỏng, 01 ống nhựa có nắp xoáy đựng 10,0ml chất lỏng, 01 lọ nhựa dựng 60,0 chất lỏng, vỏ bao gói mẫu được niêm phong trong vỏ bao gói có chữ ký và con dấu của các bên có liên quan; 01 túi đeo chéo giả da màu đen; sim số 0768329zzz; 0379107zzz; 0389211zzz; 0835.970.zzz. Tịch thu phát mại sung quỹ

Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K30;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.990.000đồng (Ba triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) trong tài khoản 000003003zzz mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á –chi nhánh Hải An của bị cáo Ninh Đình T .

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về … án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Ninh Đình T , Đặng Tiến D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND, CC THADS huyện Tứ Kỳ;
- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ ;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tứ Kỳ;
- Các bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ; Lưu vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Mỹ Như